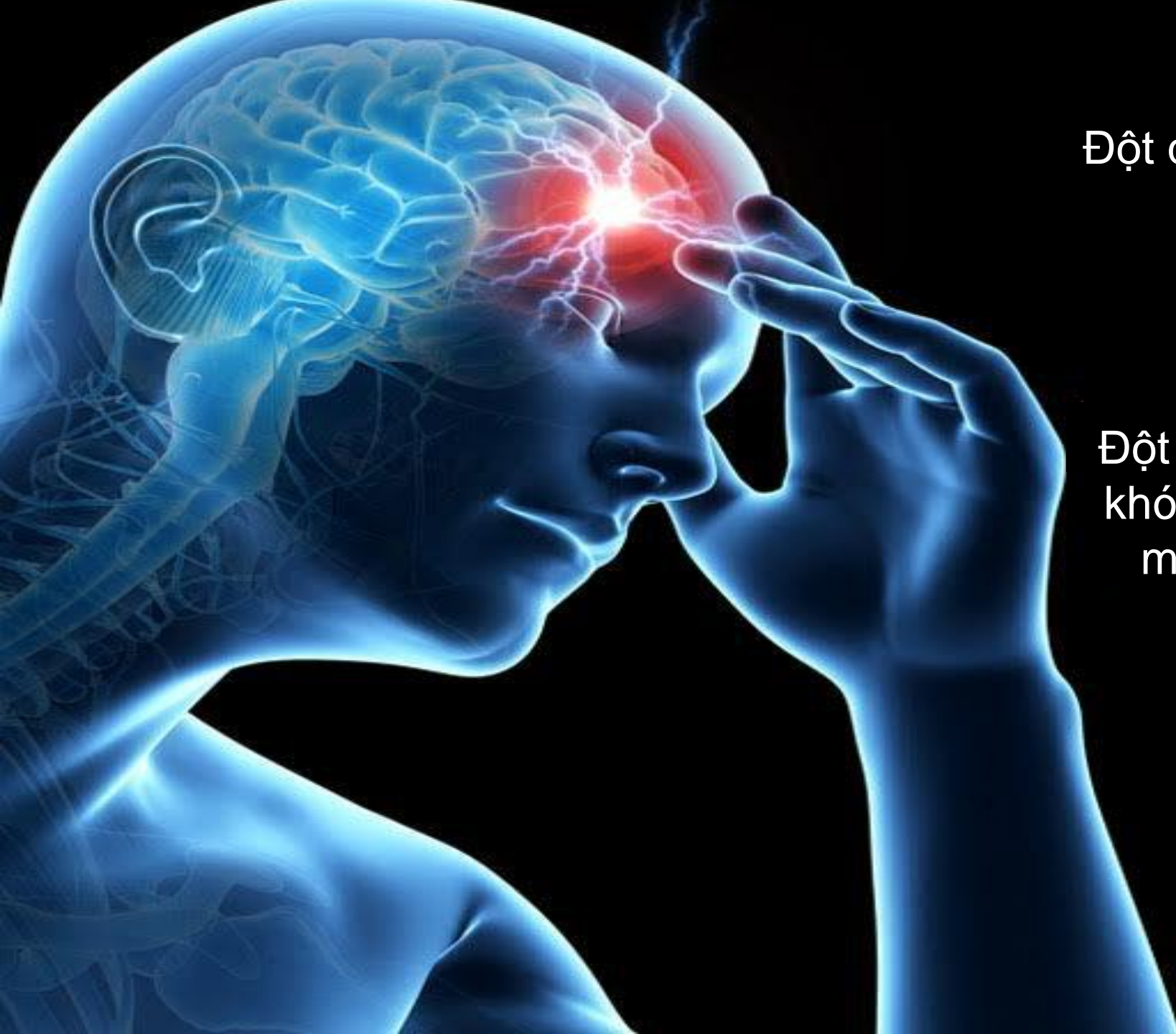


DÙNG ĐÚNG CÁCH THUỐC

AN CUNG NGƯỜI HOÀNG HOÀN

ThS. BS Võ Thị Ngọc Hà



Đột quỵ não thuộc chứng **TRÚNG PHONG** trong YHCT.



Đột tử hoặc bán thân bất toại, nói khó hoặc không nói được, miệng méo, mắt lệch, chi thể tê bì...



Khởi phát cấp tính, diễn tiến nhanh, thường gặp ở người cao tuổi.

TRÚNG PHONG

TRÚNG TẠNG PHỦ (Xuất huyết não)

TRÚNG KINH LẠC (Nhồi máu não)

BẾ CHỨNG

1. Đàm nhiệt phủ thực
2. Đàm hỏa uất bế
3. Đàm trọc uất bế

THOÁT CHỨNG Âm kiệt dương vong

1. Phong đàm nhập lạc
2. Phong dương thượng nhiễu
3. Âm hư phong động

ĐÔI NÉT

- Tác giả của bài thuốc là danh y Ngô Cúc Thông (吴鞠通), đời Thanh của Trung Quốc. Thuốc được bào chế dưới dạng viên hoàn, dùng để uống.
- Đây là một trong ba phương thuốc cùng với **CHÍ BẢO ĐAN** và **TỬ TUYẾT ĐAN**, là dược vật cấp cứu hữu hiệu của nền Y học cổ truyền.
- "Cung" chỉ tâm bào; ôn nhiệt độc tà nội hãm khi xâm phạm vào tâm trước hết là tác động đến tâm bào. Nếu như nhiệt tà quá thịnh sẽ làm nhiễu loạn thần minh mà dẫn đến tình trạng thần hôn thiêm ngữ. An cung ngư hoàng có những khả năng thanh hóa đàm nhiệt nội hãm tâm bào, nhiệt thanh đàm hóa thì tâm thần tất sẽ an, vì thế mà gọi là "an cung".

THÀNH PHẦN THUỐC: Ngưu hoàng, bột cô đặc sừng trâu, xạ hương nhân tạo, ngọc trai, chu sa, hùng hoàng, hoàng liên, hoàng cầm, chi tử, uất kim, băng phiến.



- ❖ **QUÂN:** Ngưu hoàng, Sừng trâu và Xạ hương: thanh tâm lương huyết, tả hỏa giải độc, trục đàm khai khiếu.
- ❖ **THÂN:** Hoàng cầm, Hoàng liên, chi tử: thanh nhiệt giải độc, hỗ trợ ngưu hoàng thanh nhiệt tâm bào; **Uất kim, Băng phiến:** khai uế thông khiếu, giúp xạ hương khai bế tĩnh thần.
- ❖ **TÁ:** Hùng hoàng: trừ đàm, hỗ trợ khai khiếu; Chu sa, trân châu và vàng lá: trấn tâm an thần.
- ❖ **SỨ:** Mật ong điều hòa dược tính.

TÁC DỤNG DƯỢC LÝ

- ❖ Ngưu hoàng: giải nhiệt, kháng viêm, trừ đàm, trấn tĩnh, kháng động kinh.
- ❖ Sừng trâu: giải nhiệt, kháng viêm, cường tâm, hạ áp.
- ❖ Xạ hương: điều tiết hệ thống trung khu thần kinh (Central Nervous System), cải thiện tuần hoàn não.
- ❖ Bãg phiến: Hưng phấn trung khu thần kinh, tăng cường hô hấp và tuần hoàn não, cải thiện chức năng trao đổi chất của cơ tim
- ❖ Hoàng cầm, Hoàng liên, Uất kim: thanh nhiệt kháng viêm.
- ❖ Chi tử, Chu sa, trân châu, vàng lá, hoàng liên, hoàng cầm: trấn tĩnh

CHỦ TRỊ: Tà nhiệt nội hãm tâm bào

- ➔ Ôn nhiệt bệnh: trừ đàm, hạ nhiệt, giải độc, trấn tĩnh, chống co giật do sốt cao gây nên; miệng khô lưỡi táo, chảy nước dãi, lưỡi đỏ hoặc sẫm, mạch số.
- ➔ Chống viêm tiêu thũng, hạ huyết áp và đặc biệt là có tác dụng hồi tỉnh, phục hồi tế bào não bị tổn thương trong trường hợp bị hôn mê, mê sảng, rối loạn ngôn ngữ, bại liệt do đột quỵ não.
- ➔ Trẻ nhỏ kinh phong.

TÁC DỤNG THUỐC: Thanh nhiệt giải độc, trấn kinh khai khiếu: bảo vệ não, trấn tĩnh, giải nhiệt, kháng viêm...

- Giảm bớt các di chứng do chấn thương não, nhồi máu não, xuất huyết não .
- Hỗ trợ điều trị bệnh nhân hôn mê do bệnh não gan và viêm phổi nặng gây ra.
- Phục hồi chức năng với bệnh nhân bị viêm màng ngoài tim.
- Giúp giảm triệu chứng tê mỏi chân tay do tình trạng nghẽn mạch máu gây ra.
- Giảm tình trạng nhức đầu, chóng mặt, nôn mửa kéo dài, các bệnh do nghẽn mạch máu não, thiếu máu não tạm thời, rối loạn tiền đình.
- Giảm bớt tình trạng bị tức ngực khó thở do rối loạn mỡ máu, cao huyết áp.
- Giúp hạ sốt, kháng viêm do bệnh kiết lỵ, bệnh viêm màng não gây ra. Giúp tỉnh táo hơn sau cơn sốt do các bệnh truyền nhiễm.
- Hạ nhiệt trong những trường hợp sốt cao dai dẳng do viêm phổi, viêm đường hô hấp, nhiễm trùng huyết...

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Không nên sử dụng cho tai biến mạch máu não, viêm não thể “BẾ HÀN” (có mặt tái xanh và cơ thể lạnh) và “THOÁT CHỨNG” (tâm thần toán loạn, râu lưỡi trắng nhờn, hàn đờm trở khiếu), tai biến mạch máu não thể chảy máu vào não thất.
- Những bệnh nhân đang có chứng hạ huyết áp cũng không nên dùng, chỉ dùng cho người bệnh cao huyết áp.
- Không dùng để chữa bệnh đau dạ dày, đau xương khớp, thoát vị đĩa đệm, thoái hóa cột sống, đau gan và thận cấp độ 4 trở lên.

CÁCH DÙNG THUỐC: nên dùng khi có sự chỉ định và giám sát của Bác sĩ YHCT hoặc thầy thuốc đông y

Dùng đường uống, khi bệnh nhân còn tỉnh, nên nhai hoặc uống với nước ấm, lưu ý không nuốt cả viên thuốc, tốt nhất nên nhai thuốc hoặc cắt nhỏ. 1 viên (3,0g) một lần một ngày; 1/4 viên (0,75g) một lần một ngày cho trẻ em ba tuổi, 1/2 viên (1,5g) một lần một ngày cho trẻ từ bốn đến sáu tuổi; hoặc theo chỉ định của bác sĩ.

- ✓ Đối với bệnh nhân tai biến do nhồi máu não tốt nhất uống trong vòng 24 giờ. Tùy theo sự cải thiện của tình trạng, cân nhắc uống 1 viên (3.0g) một lần mỗi ngày trong 1 đến 5 ngày.
- ✓ Thời điểm uống thuốc tốt nhất: 11:00 - 13:00 và 19:00 - 21:00
- ✓ Tốt hơn là nên uống nửa giờ sau bữa ăn và cách thuốc khác 2 giờ. Thuốc được bao phủ bởi vàng và không cần cạo bỏ vàng.
- ✓ Đối với những trường hợp khó uống như sốt cao hôn mê và hôn mê do đột quy... thì cho uống qua ống sonde. Cho dù bệnh nhân hôn mê hay tỉnh táo nên uống thuốc với nước ấm.

LƯU Ý

- ✓ Chỉ dùng AN CUNG NGŨU HOÀNG HOÀN khi bị đột quy do NHIỆT. Cần ghi nhớ: uống càng sớm càng tốt! AN CUNG NGŨU HOÀNG HOÀN chỉ thích hợp với thể “BẾ NHIỆT” (có mặt đỏ và cơ thể nóng)
- ✓ Trong thời gian dùng AN CUNG NGŨU HOÀNG HOÀN nên tránh ăn những thức ăn cay, nóng để không sinh hỏa, sinh đờm. Khi sử dụng cần chú ý liều lượng và thời gian uống, không dùng quá liều.
- ✓ Cần ngừng thuốc ngay nếu có các triệu chứng ngộ độc. Sau khi dùng cần hết sức lưu ý các phản ứng có hại như chân tay lạnh, nước da tái nhợt, đổ mồ hôi lạnh liên tục, mạch yếu, chuyển từ hội chứng NHIỆT sang hội chứng HÀN thì phải ngừng thuốc ngay, bệnh nhân nặng cần đến bệnh viện.
- ✓ Trong thời gian điều trị duy trì AN CUNG NGŨU HOÀNG HOÀN tốt nhất nên được uống một viên mỗi mùa, được dùng trong bốn thời điểm quan trọng của hệ mặt trời để cải thiện nâng cao thể lực và đạt được mục đích sức khỏe, phòng chống bệnh tật như kinh trập (5- 6 /3 DL), hạ chí (21- 22/6 DL), sương giáng (23- 24/10 DL) và đông chí (21- 22/12 DL).

1. Thuốc cứu mạng khi đột quỵ

- ❖ Triệu chứng: yếu một bên tay chân, tê đầu ngón tay hoặc không thể cử động, tê miệng, môi, mặt, lưỡi và tay chân, nhức đầu, chóng mặt, buồn nôn và nôn. Đột ngột ngất xỉu, bất tỉnh, khập rảnh, khập tay, tiêu tiểu không tự chủ, mặt đỏ thân nóng, thở gấp, hơi thở hôi, bồn chồn không yên, rêu lưỡi vàng nhờn, mạch huyền hoạt sắc.
- Khi những triệu chứng này xảy ra, bạn có thể uống AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN. Nó có thể thúc đẩy tế bào não duy trì các hoạt động sinh lý bình thường trong điều kiện thiếu oxy khắc nghiệt, cứu sống người, giảm tối thiểu các di chứng.
- ❖ Cách dùng: Lý tưởng nhất là Uống ngay 1 viên trong vòng 3 giờ sau khi bị đột quỵ. Nó có thể bảo vệ mạch máu não một cách hiệu quả và giảm thiểu tác hại của các di chứng.

2. Tiên đột quy

- ❖ Triệu chứng: Chóng mặt, nhức đầu, mắt mờ, khóe miệng méo chảy nước dãi, nói lắp, da mặt tê cứng, tê yếu tay và chân cùng bên, mất thăng bằng khi đi lại, v.v.
- ❖ Cách dùng: Uống một viên mỗi ngày. Uống liên tục 2-4 viên. Uống một viên trong tháng tiếp theo để ngăn ngừa sự tái phát các triệu chứng tương tự.
- Lưu ý: Đối với người trên 60 tuổi, gầy yếu uống 1/4 viên x 2 lần / ngày, người béo phì uống 1/2 viên x 2 lần/ ngày. Uống sau bữa ăn.

3. Người trung niên và cao tuổi, bệnh nhân tam cao (cao huyết áp, mỡ máu cao, đường huyết cao), gia đình có tiền sử tai biến mạch máu não

- ❖ Cách dùng: Nếu không có triệu chứng, vào các thời điểm giao mùa: kinh trập (03/5 hoặc 03/6 dương lịch khi mặt trời đến 345 ° kinh độ, thời tiết ấm dần lên, sấm sét mùa xuân bắt đầu vang lên, côn trùng kinh hoàng bỏ chạy), hạ chí, sương giá, đông chí, uống 1-2 viên dưới sự hướng dẫn của bác sĩ hoặc người có kinh nghiệm, uống sau bữa ăn.
- Bệnh nhân tai biến mạch máu não và di chứng tai biến mạch máu não: Mỗi 1-3 tháng uống 1 viên, mỗi lần uống có thể giảm thêm 10% nguy cơ tái đột quỵ. Uống sau bữa ăn và cách thuốc khác 2 giờ.

4. Huyết áp tăng quá cao

- ❖ Triệu chứng: tăng quá cao huyết áp, đau đầu từng cơn (nhức đầu bùng nổ), đánh trống ngực, tức ngực, khó thở. Có khi thì: đau dây thần kinh chằm thoáng qua, nói lắp, tê toàn thân, nhức đầu, chóng mặt hoặc các triệu chứng khác như bồn chồn, đỏ bừng mặt, lạnh, khô miệng và hơi thở hôi, tiêu phân, lưỡi đỏ và lông mỏng.
- Ngậm liền 1/4 viên AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN dưới lưỡi, ngồi nghỉ 15-30 giây có thể cải thiện ngay triệu chứng, sau đó dùng thuốc hạ áp và tiếp tục uống AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN 2 giờ sau đó .

5. Tai biến liệt nửa người, di chứng đột quỵ

- ▶ Ngày 1: Uống một viên, hoặc dùng dao cắt một viên thành 16 phần, mỗi giờ uống 1 phần
- ▶ Ngày thứ hai: Uống một viên tương tự như ngày 1
- ▶ Ngày 3: Uống một viên thuốc tương tự như ngày 1
- ▶ Ngày 4: Uống nửa viên, chia nửa viên thành 8 phần, cách 2 giờ uống 1 phần
- ▶ Ngày 5: Uống nửa viên như ngày 4
- ▶ Ngày 6: Uống nửa viên như ngày 4
- ▶ Ngày 7: Uống nửa viên như ngày 4
- ❖ Hoặc có thể dùng thuốc theo chỉ dẫn của bác sĩ

5. Tai biến liệt nửa người, di chứng đột quy

- ❖ Lưu ý: Nên nhai thuốc nuốt từ từ, cắt thật nhỏ hoặc ngâm loãng thuốc bằng nước ấm, không nên nuốt nguyên viên thuốc. Có thể bắt đầu dùng thuốc sau bữa ăn sáng và cách thuốc tây 2 giờ.
- ❖ Hiệu quả: Trong trường hợp bình thường, sau khi uống 5 viên, bệnh nhân nhìn chung tay chân ấm lên và có thể nâng cao tay chân. Sau đó, cũng nên uống thêm 5 viên, mỗi viên chia 7 ngày để củng cố tác dụng.
- ❖ Cách sử dụng này có thể được điều chỉnh cho phù hợp với từng người: Nếu trên 60 tuổi, gầy yếu, uống 1/4 viên x 2 lần / ngày, mỗi liệu trình 3-5 viên, tháng sau uống 1 viên để củng cố tác dụng; uống sau bữa ăn. Nếu trên 60 tuổi, khỏe mạnh hoặc béo phì, uống 1/4 viên * 4 lần một ngày, mỗi liệu trình 3-5 viên và uống 1 viên mỗi tháng để củng cố tác dụng; uống sau bữa ăn.

6. Trẻ em sốt cao không hạ; Bệnh nhân Viêm não, viêm màng não, não nhiễm độc, xuất huyết não, nhiễm trùng huyết gây sốt cao và hôn mê

- ▶ AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN có tác dụng hạ sốt, chống nhiễm trùng và thúc đẩy sự tỉnh táo.
- ▶ Dùng đường uống (khi bệnh nhân còn tỉnh, nên nhai hoặc uống với nước ấm). 1 viên (3,0g) một lần một ngày; trẻ 3 tuổi uống 1/4 viên (0,75g) một lần một ngày, trẻ 4-6 tuổi. 1/2 (1,5g) viên một lần một ngày hoặc theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

Thận trọng khi dùng

- Những bệnh nhân còn tỉnh hay hôn mê mà **tay chân lạnh, trán vã mồ hôi, chất lưỡi trắng nhờn** không nên dùng AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN, mà nên dùng TÔ HỢP HƯƠNG HOÀN.
- Bệnh nhân âm hư: **miệng ráo họng khô, tiểu tiện lượng ít sắc vàng, đại tiện khô kết, lưỡi đỏ rêu ít** không nên dùng thuốc AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN, nếu không sẽ làm nặng thêm tình trạng tổn thương âm dịch trong cơ thể.
- AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN có chứa xạ hương, không có lợi cho thai khí, **có thể gây sảy thai**, vì vậy phụ nữ có thai nên sử dụng thuốc một cách thận trọng.
- Ngưu hoàng, sừng trâu, sơn thù du, trong AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN đều là sản phẩm mang tính hàn nặng, dễ làm tổn thương tỳ vị và dạ dày. Vì vậy, những bệnh nhân có tỳ vị hư yếu, **thường bị tiêu chảy** không nên dùng AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN.
- Chu sa và thực địa trong AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN có chứa các thành phần độc hại tương ứng như sulfide thủy ngân và asen sulfide, vì vậy mọi người **không nên dùng AN CUNG NGƯU HOÀNG HOÀN với số lượng lớn hoặc trong thời gian dài**. Người bị rối loạn chức năng gan thận nên thận trọng khi dùng.

Thận trọng khi dùng

- ▶ AN CUNG NGƯỜI HOÀNG HOÀN chứa realgar. Realgar có thể tạo ra thioarsenate khi gặp nitrit hoặc muối sắt (sunfat sắt, gluconat sắt, fumarate sắt), có thể làm giảm hiệu quả của Thuốc AN CUNG NGƯỜI HOÀNG HOÀN. Theo cách tương tự, realgar có thể oxy hóa arsen sulfide chứa trong realgar khi nó gặp nitrat hoặc sulfat, do đó tăng cường độc tính của nó. Do đó, **không dùng AN CUNG NGƯỜI HOÀNG HOÀN với các loại thuốc nitrit, sắt, nitrat và sulfat.**
- ▶ AN CUNG NGƯỜI HOÀNG HOÀN có chứa sừng trâu (tê giác). Theo nguyên tắc của đông y khi dùng AN CUNG NGƯỜI HOÀNG HOÀN, **không nên dùng các loại thuốc có chứa Xuyên ô hoặc Thảo ô.**
- ▶ Trong thời gian dùng AN CUNG NGƯỜI HOÀNG HOÀN, chế độ ăn nên **ăn nhạt, kiêng đồ cay, đồ nhiều dầu mỡ**, phòng hỏa hóa đờm.
- ▶ Trong toàn bộ quá trình điều trị, nếu có biểu hiện chân tay lạnh, nước da xanh xao, ra nhiều mồ hôi, mạch yếu thì phải ngừng thuốc ngay.
- ▶ Những bệnh nhân gặp khó khăn trong quá trình uống sản phẩm này như sốt cao, hôn mê, đột quy,... nên dùng ống thông mũi-dạ dày.

Những câu hỏi thường gặp

1. AN CUNG NGŨ HOÀNG HOÀN thực sự có thể ngăn ngừa biến chứng sau đột quỵ?

➤ **Có, nhưng** thuốc có tác dụng mạnh và chỉ thích hợp để sử dụng trong trường hợp khẩn cấp. Uống AN CUNG NGŨ HOÀNG HOÀN mỗi tháng không thể ngăn ngừa đột quỵ, đôi khi không những không khỏi mà còn có thể đe dọa tính mạng trong những trường hợp nghiêm trọng. Nếu bạn có dấu hiệu bị đột quỵ mới dùng AN CUNG NGŨ HOÀNG HOÀN.

➤ 2. Có thể dùng AN CUNG NGŨ HOÀNG HOÀN trong một thời gian dài sau khi bị đột quỵ không?

➤ **Không**, thuốc có tác dụng mạnh, chỉ thích hợp dùng cho bệnh hiểm nghèo, cấp cứu, không dùng thường xuyên dễ tổn hại sinh lực. Không có tác dụng với bệnh nhân di chứng nhồi máu não và thậm chí có thể làm bệnh trở nên nguy kịch, diễn biến nặng thêm nguy hại đến tính mạng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Công văn số 11393/ QLD – ĐK của cục quản lý dược Bộ y tế Việt Nam.
- Giáo trình Trung y nội khoa, nhà xuất bản Trung y dược Trung Quốc, tr 324-326.
- Giáo trình cấp cứu y học Trung Quốc, nhà xuất bản y học Trung Quốc, tr208.
- Lạc nghiệp Khiết, Đường Siêu Tùng. Dựa trên cơ chế dược lý thảo luận tác dụng của An cung ngưu hoàng hoàn gia vị trong điều trị Coronavirus. Học báo đại học Trung y dược Liêu Ninh, 2021(03): 10
- Lưu Phấn Phấn, Châu Á Bác, Lộ Dũng Thần, Dương Tuấn Hồng. Đánh giá có hệ thống tính hiệu quả và độ an toàn của An cung ngưu hoàng hoàn trong điều trị xuất huyết não. Tạp chí Trung dược Trung Quốc, 2021 (04): 02.
- Tăng Thắng, Hứa Thạch Long, Phạm Hải Trân, Trương Dũng An. Nghiên cứu tiến triển của thuốc An cung ngưu hoàng hoàn trong điều trị các bệnh lý mạch máu não. Sách nghiên cứu lâm sàng Trung Y, 2020 (15).

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!